TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
---***---
Bản án số: 31/2017/HNGĐ-ST
Ngày 14/06/2017
*" V/v: ly hôn giữa chị H và anh L"*

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
---

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thế Phương
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Lê Quang Thế - Phó giám đốc Trung tâm VHTT và DL huyện Khoái Châu.
2/ Bà Đặng Thị Thêm – Nguyên Chủ tịch Hội phụ nữ xã Dạ Trạch.
Thư ký phiên toà: - Bà Nguyễn Thị Loan - Cán bộ Thư ký Toà án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thùy – Kiểm sát viên.
Hôm nay ngày 14/06/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2017/LH-ST Ngày 27/02/2017 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1982.

+ Sinh quán và HKTT: Cụm 2 xã P huyện PT thành phố Hà Nội.

+ Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố P phường M quận nam Từ Liêm thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên toà).

*- Bị đơn: anh Lê Văn L - Sinh năm 1974.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn K xã L huyện K tỉnh Hưng Yên.

+ Hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Xuân ở xã Mỹ Hưng huyện Thanh Oai thành phố Hà Nội. ( Vắng mặt tại phiên toà).

*- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/- Cháu Lê Thị CT - Sinh ngày 24/4/2009.

2/- Cháu Lê Minh V - Sinh ngày 02/08/2014.

+ Đều sinh quán tại: Thôn K xã L huyện K tỉnh Hưng Yên.

+ Đều HKTT tại: Cụm 2 xã P huyện PT thành phố Hà Nội. (Đều vắng mặt tại phiên toà).

+ Người giám hộ cho Cháu CT và Cháu V là chị Nguyễn Thị H.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn chung sống với anh Lê Văn L có đăng ký kết hôn tại UBND xã L huyện K tỉnh Hưng Yên vào năm 2008. Anh chị chung sống với nhau hoà thuận hạnh phúc bình thường, nhưng được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Đến khoảng tháng 4/2014 anh L bị bắt giam và sau đó bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hiện nay đang chấp hành án phạt tù tại trại Thanh Xuân ở xã Mỹ Hưng huyện Thanh Oai thành phố Hà Nội. Nên nay chị xin ly hôn vì không có hạnh phúc.

Về con chung: Chị và anh Lê Văn L có hai con chung là Cháu Lê Thị CT ( Sinh ngày 24/4/2009) và Cháu Lê Minh V ( Sinh ngày 02/08/2014). Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị H. Nếu ly hôn thì chị H xin được nuôi cả hai cháu mà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị H xác định không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/4/2017, bị đơn anh Lê Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh cũng khai nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Nguyễn Thị H trình bày trên đây. Anh bị Tòa án xử phạt 15 năm tù tính từ tháng 3 năm 2014. Nay anh mong chị H nghĩ lại để đoàn tụ vợ chồng.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung là Cháu CT và cháu Vũ như chị H trình bày. Nếu ly hôn thì anh xin nuôi Cháu CT, giao Cháu V cho chị H nuôi. Còn nếu giao cả hai cháu cho chị H nuôi thì anh cũng nhất trí, nhưng đề nghị hoãn việc đóng góp nuôi con chung vì anh đang chấp hành án.

Về chia tài sản: Anh L xác định không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại phiên toà hôm nay: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên toà đã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Văn L; Giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc; Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra; Tài sản chung, công nợ chung và đất ruộng nông nghiệp 03 của anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị H thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Việc anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị H kết hôn có đăng ký là hoàn toàn hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã

nẩy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Văn L để hai anh chị sớm ổn định tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị H cú hai con chung hiện đang ở với chị H. Mặc dù anh L cũng có nguyện vọng xin nuôi con nhưng hiện anh đang chấp hành án phạt tù, nên cần giao cả hai cháu Tiên và Vũ cho chị H tiếp tục nuôi. Do chị H không yêu cầu nên việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh L được quyền thăm nom và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do cả anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu phân chia nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh chị có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng: -Các điều 51,56,57,58,81,82,83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

*- Xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Văn L.
2. Về con chung: Giao Cháu Lê Thị CT ( Sinh ngày 24/4/2009) và Cháu Lê Minh V ( Sinh ngày 02/08/2014) cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Lê Văn L được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.
3. Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị H có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.
4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm ( Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0001787 ngày 27/02/2017 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện K nên việc nộp án phí đó xong).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho chị Nguyễn Thị H (Có mặt tại phiên tòa) biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 14/6/2017. Báo cho anh Lê Văn L (vắng mặt tại phiên toà) biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại trại giam đang chấp hành án.

T/M: Hội đồng xét xử
Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Hưng Yên
+ VKSND huyện Khoái Châu.
+ THADS huyện Khoái Châu.
+ Các đương sự, lưu Hồ sơ, VP.

T/M: Hội đồng xét xử

Chủ toạ phiên toà

- Nơi nhận:
  + TAND tỉnh Hưng Yên
  + VKSND huyện K.
  + THADS huyện K.
  + Các đương sự, lưu Hồ sơ, VP.